

徵
有趣。

Lời
mời
thủ
vị

第三十一期徵稿內容
心情故事
分享

“31”

姊妹在澎湖生活甘苦談、婚姻及家庭生活經驗
參與活動、課程或與中心接觸的感動、感想都歡迎分享
中文、越南文、印尼文皆可，字數不限～

《收件截止時間》即日起至112年4月30日止
《投稿地點》新住民家庭服務中心

※歡迎投稿，投稿請註明姓名及聯絡電話，
文稿一經刊登將給予稿費，請姐妹們及
家庭成員踴躍投稿參與囉！

Nội dung nhận nhuận bút kì thứ 31 :
"Chia sẻ câu chuyện tâm tình"

"Chia sẻ câu chuyện tâm tình" Nói về
cuộc sống cực khổ của chị em sinh
sống tại Penghu, kinh nghiệm cuộc
sống hôn nhân gia đình, những cảm
động khi tiếp xúc với trung tâm khi tham
gia hoạt động, lớp học, hoan nghênh
bạn chia sẻ cảm nhận bằng chữ Hoa,
chữ Việt Nam, chữ Indonesia đều được,
không hạn chế số chữ.

Nhận nhuận bút, thời gian hết hạn :
Bắt đầu từ ngày nay đến hết ngày 30
tháng 4 năm 112.

Địa điểm gửi :
Trung tâm phục vụ gia đình Dân cư mới

※Hoan nghênh gửi nhuận bút, xin hãy
ghi rõ họ tên và điện thoại liên lạc trên
nhuận bút, nhuận bút nếu được đăng
sẽ được nhận tiền nhuận bút, mời các
chị em và thành viên gia đình ủng hộ
tham gia nhuận bút nhé !

Kirimkan Naskah Anda

Isi naskah yang diperlukan pada edisi ke 31 : "Berbagi cerita hati"
"Berbagi suasana hati": Pengalaman hidup pahit manis kakak-adik di
Pheng Hu, pernikahan dan pengalaman hidup keluarga, partisipasi
dalam kegiatan, kursus, atau sentuhan perasaan tentang kontak dengan
pusat dipersilakan untuk berbagi. Dapat berupa Bahasa Mandarin,
Vietnam, Indonesia, jumlah kata tidak terbatas.

Batas penerimaan :
Mulai sekarang hingga tanggal 30 April tahun 112.

Tempat penerimaan naskah :
Kantor Pelayanan Keluarga Penduduk Baru

※Kami mengharapkan kiriman naskah, kiriman naskah harus
mencantumkan nama dan nomor telepon yang dapat dihubungi,
apabila naskah sudah diterbitkan akan diberi honor, silakan kakak-
adik bersama anggota keluarga ikut berpartisipasi mengirimkan
naskah yuk !

PENGHU ISLAND »

菊島新情

新住民生活報

no. 30



內
附
資
已
付
澎湖郵局許可證
澎字第00043號

Cúc Đảo Tân Tình Báo cuộc sống
của Dân Cư Mới kỳ thứ 30

JIE TAU NEW LOVE Majalah
kehidupan penduduk baru episode ke-30



發行所 澎湖縣政府
TEL: 06-926-0385

FAX: 06-926-7111
地址 澎湖縣馬公市中山路42號

澎湖縣新住民家庭服務中心

新住民服務專線 補助

2008年12月31日創刊 | 出刊日期：2023年3月15日（本刊物於每年3月及7月出刊）

02 主題專欄

02 移民節活動介紹

07 心情分享

07 元宵乞龜—小芸

08 思鄉—麥強

09 懷念的韓國—婷婷

11 活動回顧

14 資訊專頁

14 2023新制上路

15 活動預告與招募

03 Chủ đề chuyên mục

03 Giới thiệu về hoạt động của ngày lễ di dân

07 Chia sẻ tâm tình

07 Tết Nguyên tiêu cầu bình an – Tiểu Vân

08 Nhớ quê hương – Mai Cường

09 Hoài niệm về Hàn Quốc – Đình Đình

11 Phản hồi hoạt động

14 Chuyên Đề Thông Tin

14 Năm 2023 quy định mới lên đường

15 Hoạt động dự báo và chiêu mộ

05 Khusus kolom tema

05 Pengenalan Kegiatan Festival Imigran

07 Berbagai suasana hati

07 Festival Lentera memohon kura-kura – Xiao Yun

08 Merindukan Kampung Halaman – Mai Qiang

10 Nostalgia ke Korea – Ting ting

11 Tinjauan kegiatan

14 Halaman informasi

14 Sistem Baru yang sedang Berlangsung di 2023

15 Pratinjau dan perekrutan kegiatan

菊島新情—新住民生活報第 30 期

發行人

縣長 陳光復

總編輯

社會處處長 桂祥晟

副總編輯

社會處副處長 陳怡豪

編輯小組

社會處社工婦幼科科長 蔡惠卿

澎湖縣新住民家庭服務中心

澎湖縣新住民家庭服務中心通譯人員

發行所

澎湖縣政府

澎湖縣馬公市中華路 242 號 3F

TEL : 06-926-0385

FAX : 06-926-7135

 澎湖縣新住民家庭服務中心

澎湖縣政府社會處

[https://www.penghu.gov.tw/society/](https://www.penghu.gov.tw/society/index.jsp)

[index.jsp](https://www.penghu.gov.tw/society/index.jsp)

承印 創意視野廣告設計工作室

補助 新住民發展基金



澎湖縣政府 LINE



澎湖縣
新住民家庭服務中心
臉書粉絲團



澎湖縣政府



菊島新情期刊資訊



移民節活動介紹

111年慶祝結合移民署澎湖縣服務站、馬公湖西社會福利服務中心、移工諮詢服務中心、澎湖縣政府警察局等輔導新住民業務機關單位，共同辦理「新、心相映-閃耀新澎友」活動，讓社會看見新住民的努力、正向、樂觀形象，增進文化共融，創造友善的移民社會。

活動內容：

1. 新住民家庭走秀

由新住民及其二代穿著母國傳統及改良服飾走秀，將傳統與現代融合，展現各國特色與個人魅力。

2. 移民節開幕儀式

此次以倒沙顯字方式來慶祝，期許每一位新住民朋友來臺後生活能夠幸福，以注入「新、心相映-閃耀新澎友」倒沙顯字來揭幕，祝福活動圓滿成功。

3. 傑出新住民暨績優服務人員表揚

公開表揚傑出新住民暨績優服務人員共10位，讓民眾了解主題人物國籍及特殊事蹟外，亦能看見新住民的優勢與豐富多元的經驗，提升新住民的自信。



阮雪

來自越南，經常在移民署、警察局、地方法院等單位擔任通譯，在自己的崗位上盡心盡力，回饋社會。



林秀華

來自馬來西亞，經常參加各類研習及活動，除擔任志工外，亦擁有多元文化宣導及美食講師等多重身份。



張鳳妮

來自印尼，早期採摘仙人掌果實，賺取金錢貼補家用，現經常投入公益回饋鄉里，目前擔任社區志工參加鐵隊隊成長教室等各項活動。



阮氏九妹

來自越南，多次協助派出所擔任通譯人員，為新住民姊妹及外籍漁工解決問題，在工作領域中不怕辛苦，凡事努力學習。



艾六香

來自中國，熱心公益，細心負責，每當協會或社區辦理活動時，主動擔任志工，協助處理活動大小事情。



尤桂嬋

來自印尼，做事認真負責，遇有困難之新住民，時常關懷視聽障礙對方的需求並協助他人，堅持做對的事，用自己的能力關心別人。



李淑華

來自中國，擔任居家送餐員，送餐時總是會問候關心長輩，當協會或社區有活動時，主動參與並提供社會服務。



吳杜娣

來自印尼，在望安鄉從事居家服務員，照顧獨居老人，並在協會及衛生所擔任志工，協助島上新住民及漁工融入望安鄉這個大家庭。



黃美蘭

來自越南，常利用時間參加協會活動，主動爭取服務機會，努力自我充實學習各種知識，提升自己內涵。



陳曉娟

土生土長的臺灣人，在新住民舞蹈協會裡盡心盡力，與人溝通合作，協助協會完成多樣的計畫成果撰寫工作，提升協會正向能量。

4. 新住民特色表演

(1) 異國舞蹈

由越南籍3位新住民姊妹所組成，表演原住民部落生活、深山唱歌，肩並肩喝溫米酒的畫面；及柬埔寨新住民表演過年快到了，大家一起去吳哥窟唱歌跳舞，在柔軟手勢及身體律動下，展現輕和柔順曼妙舞姿。

(2) 新二代長笛表演

新二代與本國籍同學一起表演長笛，展現在地與多元文化融合，亦看見新二代的優秀及自我肯定。

(3) 舞動活力舞團

由中國籍新住民舞蹈老師帶領學生彩帶舞，將舞蹈結合中國文化，展現力與美。

5. 異國美食攤位

邀請越南、印尼、泰國、馬來西亞、中國、柬埔寨

等多國新住民朋友製作家鄉特色美食，讓民眾品嚐道地異國料理，現場充滿濃濃的異國風情。

6. 多元文化體驗

(1) 資源地圖闡關：結合移民署澎湖縣服務站、馬公湖西社會福利服務中心、移工諮詢服務中心、澎湖縣政府警察局以遊戲式宣導，進行業務內容宣導，使民眾更加認識本縣資源。

(2) 東南亞文化展：以具各國特色之童玩、遊戲、藝術品等，讓民眾觀賞、瞭解不同的遊藝文化。

- 越南文物：斗笠、刺繡畫、燈籠、越南娃娃及書籍繪本。
- 印尼文物：傳統服飾及皮影公仔、安格隆、杵臼等文物。
- 馬來西亞：童玩-播棋 Congkak。
- 泰國文物：傳統服飾、民族包、飯鍋。

Giới thiệu về hoạt động của ngày lễ di dân

Vào năm 111, chúng tôi đã hợp tác với Trạm phục vụ của Sở Di Dân huyện Penghu, Trung tâm phục vụ phúc lợi xã hội Huxi Magong, Trung tâm dịch vụ tư vấn cho người lao động nhập cư, Sở cảnh sát chính quyền huyện Penghu và các cơ quan phụ đạo dân cư mới liên quan khác, cùng nhau tổ chức hoạt động "Tân, Tâm tương ánh-Tỏa sáng những người bạn mới", để xã hội thấy được hình tượng chăm chỉ, tích cực và lạc quan của những Dân Cư Mới, tăng

cường hội nhập văn hóa và tạo ra một xã hội di dân thân thiện.

Nội dung của hoạt động:

1. Đi sà n catwalk của những gia đình Dân Cư Mới
Do những Dân Cư Mới và thế hệ thứ hai của họ mặc trang phục truyền thống và trang phục truyền thống cải tiến của đất nước mẹ trên sà n catwalk, sự dung hòa giữa truyền thống và hiện đại thể hiện nền nét đặc trưng và nét duyên dáng

riêng của mỗi quốc gia.

2. Khai mạc Lễ Di dân

Lần này, chúng tôi tổ chức lễ kỷ niệm bằng cách đổ cát hiện chữ, chúng tôi hy vọng rằng mọi người bạn Dân Cư Mới sẽ có một cuộc sống hạnh phúc sau khi đến Đài Loan. Lễ khai mạc được ra mắt bằng cách đổ cát hiện ra dòng chữ "Tân, Tâm tương ánh-Tỏa sáng những người bạn mới" để chúc sự kiện thành công tốt đẹp.

3. Tuyên dương Dân Cư Mới xuất sắc và nhân viên phục vụ xuất sắc

Tổng cộng có 10 Dân Cư Mới xuất sắc và nhân viên phục vụ xuất sắc được tuyên dương công khai, ngoài việc để công chúng hiểu được quốc tịch và những việc làm đặc biệt của các nhân vật chủ thể, họ còn có thể thấy được ưu điểm và trải nghiệm phong phú đa dạng của Dân Cư Mới, đồng thời nâng cao sự tự tin của các Dân Cư Mới.

Giới thiệu Dân Cư Mới xuất sắc và nhân viên phục vụ xuất sắc :

(1) Nguyễn Tuyết

Đến từ Việt Nam, chị ấy thường làm phiên dịch tại Sở Di dân, đồn cảnh sát, tòa án huyện và các đơn vị khác, chị làm hết sức ở vị trí của mình và cống hiến cho xã hội.

(2) Lâm Tú Hoa

Đến từ Malaysia, thường tham gia vào các khóa học và hoạt động khác nhau, ngoài việc làm tình nguyện viên, chị ấy còn đóng nhiều vai trò như quảng bá đa văn hóa và giảng viên ẩm thực.

(3) Trương Phương Ni

Đến từ Indonesia, khi mới đến đây dựa vào việc hái quả xương rồng kiếm tiền để nuôi sống gia đình, giờ đây chị ấy thường đầu tư vào các hoạt động phúc lợi cộng đồng để cống hiến lại cho xã hội, hiện tại chị ấy đang làm tình nguyện viên tham gia vào các hoạt động khác nhau như tham gia lớp học phát triển đội trống v.v...

(4) Nguyễn Thị Bé Chính

Đến từ Việt Nam, đã nhiều lần hỗ trợ đồn cảnh sát với vai trò thông dịch viên, giải quyết các vấn đề cho những Dân Cư Mới và ngư dân nước ngoài, chị ấy không quản ngại khó khăn trong công việc và luôn học tập chăm chỉ.

(5) Ngải Lục Hương

Đến từ Trung Quốc, rất nhiệt tình với việc làm công ích, tỉ mỉ và có trách nhiệm, bất cứ khi nào hiệp hội hoặc cộng đồng tổ chức các hoạt động, đều chủ động làm tình nguyện viên, hỗ trợ xử lý các công việc của hoạt động dù lớn hay nhỏ.

(6) Vuur Quế Thiên

Đến từ Indonesia, làm việc rất nghiêm túc và có trách nhiệm, khi gặp những người Dân Cư Mới

có khó khăn, chị ấy thường quan tâm, thăm hỏi, lắng nghe nhu cầu của đối phương và giúp đỡ người khác, nhất quyết làm điều đúng, dùng năng lượng của mình để quan tâm đến người khác.

(7) Lý Thực Hoa

Đến từ Trung Quốc, đảm nhiệm việc giao cơm tận nhà cho người già, chị ấy luôn chào hỏi và quan tâm đến những người lớn tuổi khi giao bữa ăn cho họ, khi hiệp hội hay cộng đồng có hoạt động, chủ động tham gia và cung cấp các dịch vụ xã hội.

(8) Ngô Đỗ Đức

Đến từ Indonesia, làm giúp việc gia đình tại xã Wangan (Vọng An), chăm sóc người già sống một mình và làm tình nguyện viên của hiệp hội và trung tâm y tế để giúp Cư Dân Mới và ngư dân trên đảo hòa nhập với đại gia đình Wangan (Vọng An).

(9) Hoàng Mỹ Lan

Đến từ Việt Nam, thường sử dụng thời gian của mình để tham gia các hoạt động của hiệp hội, tích cực tìm kiếm các cơ hội phục vụ, cố gắng trau dồi bản thân và học hỏi nhiều kiến thức để nâng cao nội hàm của mình.

(10) Trần Hiểu Quyên

Là người gốc Đài Loan, anh ấy nỗ lực hết mình trong Hiệp hội Kiều vũ Dân Cư Mới, giao tiếp và hợp tác với những người khác, hỗ trợ hiệp hội hoàn thành các nhiệm vụ viết dự án khác nhau và nâng cao năng lượng tích cực của hiệp hội.

4. Biểu diễn đặc sắc của dân cư mới

(1) Vũ đạo quốc ngoài

Do ba chị em người Việt Nam dân cư mới gộp lại thành một nhóm, biểu diễn cuộc sống của người dân tộc đồng bào, những hình ảnh hát trong rừng sâu, vai kẻ vai uống rượu ẩm; và còn có bạn dân cư mới người Campuchia biểu diễn sắp đến tết rồi, mọi người cùng nhau đi Wu Co Khu ca hát nhảy múa, trong các động tác yếu điệu của tay và cơ thể nhịp điệu, thể hiện những tư thế múa uyển chuyển mềm mại.

(2) Thể hệ hai biểu diễn thổi sáo

Thể hệ hai cùng với bạn học quốc tịch Đài Loan hợp lại biểu diễn thổi sáo, thể hiện văn hoá địa phương và kết hợp đa dạng văn hoá, để mọi người nhìn thấy sự xuất sắc của thể hệ hai và sự khẳng định cho chính mình.

(3) Đoàn thể kiều vũ quyền rừ

Do giáo viên dạy nhảy dân cư mới quốc tịch Trung Quốc dẫn đầu cùng với học sinh biểu diễn điệu múa dây, đem vũ đạo kết hợp văn hoá Trung Quốc, thể hiện lực và mỹ.

5. Gian hàng thực phẩm nước ngoài

Mời Việt Nam, Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Trung Quốc, Campuchia cùng nhiều dân cư mới của những nước khác chuẩn bị thực phẩm đặc sắc quê hương, cho quần chúng thưởng thức ẩm thực nước ngoài đích thực, hiện trường đầy ắp đậm đặc bầu không khí nước ngoài.

6. Thử nghiệm đa dạng văn hoá

(1) Đốt phá bản đồ tài nguyên : Kết hợp với trạm phục vụ sở di dân huyện PengHu, trung tâm phục vụ phúc lợi xã hội Huxi MaCung, trung tâm phục vụ tư vấn lao động, cục cảnh sát chính phủ huyện PengHu tuyên truyền bằng cách chơi trò chơi, tiến hành tuyên truyền nội dung cần biết, giúp quần chúng hiểu biết nhiều hơn những tài nguyên trong huyện.

Pengenalan Kegiatan Festival Imigran

Tahun Republik 111 kami bekerja sama dengan kantor layanan Imigransi Pheng Hu, kantor Layanan Kesejahteraan Sosial Makung Huxi, Pusat Layanan Konsultasi Pekerja Migran, Departemen Kepolisian Pemerintah Kabupaten Pheng Hu dan lembaga lain yang memberikan bimbingan kepada penduduk baru, Mengadakan bersama kegiatan "Baru", dari hati ke hati-Teman baru yang bercahaya", sehingga masyarakat dapat melihat kerja keras, citra positif dan optimisnya penduduk baru, meningkatkan integrasi budaya, dan menciptakan masyarakat pendatang yang ramah.

1. Runway show dari keluarga penduduk baru

Penduduk baru dan generasi keduanya mengenakan kostum tradisional yang telah diperbaharui untuk Runway show, digabungkan antara tradisi dan modernitas untuk menunjukkan karakteristik dan pesona pribadi masing-masing negara.

2. Upacara Pembukaan Festival Keimigrasian

Kali ini, kami merayakan dengan menuangkan pasir dan menampilkan karakter. Kami berharap setiap teman penduduk baru akan hidup bahagia setelah datang ke Taiwan. Upacara pembukaan akan diresapi dengan kata-kata "Baru", dari hati ke hati-Teman baru yang bercahaya", semoga acaranya sukses dan lancar.

3. Penghargaan terhadap Penduduk baru yang berprestasi dalam layanannya

Sebanyak 10 penduduk baru yang berprestasi dan petugas pelayanan prima diapresiasi secara terbuka, selain untuk masyarakat ketahui kebangsaan dan perbuatan istimewa para tokoh tersebut, juga dapat melihat kelebihan dan pengalaman yang kaya

(2) Trienlăm di tích văn hoá Đông Nam Á : Trienlăm đồ chơi đặc biệt thời thơ ấu của các nước, trò chơi, tác phẩm nghệ thuật, cho quần chúng tham quan, tìm hiểu sự khác nhau về văn hoá trò chơi nghệ thuật.

• Văn hóa và đồ vật Việt Nam : Nón lá, tranh thêu, đèn lồng, búp bê Việt Nam và hội hoạ sách ảnh.

• Văn hóa và đồ vật Indonesia : Quần áo truyền thống và con rối bóng búp bê, an cơ long, cùng nhiều đồ vật thời xưa.

• Malaysia : Trò chơi tuổi thơ-cắm cờ Congkak.

• Văn hóa và đồ vật Thái Lan : Quần áo truyền thống, túi sách dân tộc, nôi com.

dan beragam dari penduduk baru itu, serta meningkatkan kepercayaan diri mereka.

Diperkenalkan Penduduk baru yang berprestasi dalam pelayanan :

(1) Ruan Xue

Berasal dari Vietnam, ia sering bekerja sebagai penerjemah bahasa di kantor layanan imigrasi, kantor polisi, pengadilan negeri dan unit lainnya, melakukan yang terbaik dalam posisinya dan memberikan kembali kepada masyarakat.

(2) Lin Xiu Hua

Berasal dari Malaysia, ia sering mengikuti berbagai kajian dan kegiatan. Selain menjadi relawan, ia juga memiliki identitas ganda seperti promosi multikultural dan dosen makanan.

(3) Zhang Feng Ni

Berasal dari Indonesia, dia memetik buah kaktus di masa-masa awal untuk menambah pemasukan keluarganya. Dan sekarang dia sering berinvestasi dalam kesejahteraan masyarakat untuk memberi kembali ke kampung halamannya. Saat ini dia melayani sebagai sukarelawan komunitas untuk berpartisipasi dalam berbagai kegiatan seperti tim gengang, dan kelas pertumbuhan kegiatan lainnya.

(4) Ruan Thi Ziu Mei

Berasal dari Vietnam, dia telah berkali-kali membantu kantor polisi sebagai penerjemah, dan menyelesaikan masalah penduduk baru dan nelayan asing, dia tidak takut bekerja keras di bidang pekerjaan dan belajar keras dalam segala hal.

(5) Ai Liu Xiang

Berasal dari Tiongkok, dia antusias

dengan kesejahteraan masyarakat, berhati-hati dan bertanggung jawab. Setiap kali asosiasi atau komunitas mengadakan kegiatan, dia berinisiatif untuk melayani sebagai sukarelawan dan membantu menangani acara, besar atau kecil.

(6) Yiu Gui Chan

Berasal dari Indonesia, dia serius dan bertanggung jawab, ketika menghadapi penduduk baru yang kesulitan, dia sering peduli, mengunjungi, mendengarkan kebutuhan mereka dan membantu orang lain, bersikeras untuk melakukan hal yang benar, dan menggunakan tenaganya sendiri untuk peduli pada orang lain.

(7) Lin Shu Hua

Berasal dari Tiongkok, bekerja sebagai pengantar makanan kerumah rumah, disaat mengantar makanan ramah menyapa dan peduli orang tua, dan aktif berpartisipasi dan memberikan bakti sosial saat ada kegiatan di perkumpulan atau komunitas.

(8) Wu Du Di

Berasal dari Indonesia, ia bekerja sebagai pembantu rumah tangga di Desa Wang'an, merawat lansia yang tinggal sendiri, dan sebagai sukarelawan di asosiasi dan pusat Kesehatan, membantu penduduk baru dan nelayan di pulau tersebut untuk berintegrasi ke dalam keluarga besar di Desa Wang'an.

(9) Huang Mei Lan

Dari Vietnam, sering menggunakan waktu luang untuk berpartisipasi dalam kegiatan asosiasi, secara aktif dalam kesempatan pelayanan, dan berusaha untuk memperkaya diri dan mempelajari berbagai pengetahuan untuk meningkatkan konotasi diri.

(10) Chen Xiao Juan

Berasal dari Taiwan, dia melakukan yang terbaik di Asosiasi tari Penduduk Baru, berkomunikasi dan bekerja sama dengan orang lain, membantu asosiasi dalam menyelesaikan berbagai tugas penulisan proyek, dan meningkatkan energi positif dari asosiasi.

4. Eunjukan special penduduk baru

(1) Tarian eksotis

Ini terdiri dari 3 saudara Vietnam yang mempertunjukan tarian suku aborigin dari kehidupan aborigin, bernyanyi di pedalaman pegunungan, bayangan gambar pundak berdampingan pundak sambal

minum arak beras hangat; dan penduduk baru dari Kamboja dalam menyambut Tahun Baru Imlek menampilkan pertunjukan, Semua orang pergi ke Angkor Wat untuk bernyanyi dan menari bersama Di bawah gerakan lembut dan irama tubuh, mereka menunjukkan postur tarian yang ringan, lembut dan anggun.

(2) Pertunjukan Seruling oleh generasi baru

Generasi baru kedua memainkan seruling bersama dengan siswa dari negara mereka sendiri, menunjukkan integrasi lokal dan multikulturalisme, serta terlihat keunggulan dan penegasan diri generasi baru kedua.

(3) Pesona tarian dari kelompok tari

Tarian pita dipimpin oleh seorang guru tari penduduk baru Tiongkok menggabungkan tarian dengan budaya Tiongkok untuk menunjukkan kekuatan dan keindahannya.

5. Warung makan eksotis

Mengundang penduduk baru dari Vietnam, Indonesia, Thailand, Malaysia, China, Kamboja, dan negara lain untuk membuat makanan khas dari kampung halamannya, agar masyarakat dapat mencicipi masakan eksotis yang otentik, dan pemandangannya penuh dengan adat istiadat eksotis yang kental.

6. Pengalaman multikultural

(1) Terobosan peta sumber daya: Menggabungkan Kantor Layanan Imigrasi Kabupaten Pheng Hu, Pusat Layanan Kesejahteraan Sosial Magong dan Huxi, Pusat Layanan Konsultasi Pekerja Migran, dan Kantor Polisi Pemerintah Kabupaten Pheng Hu untuk mempromosikan konten bisnis melalui publisitas gaya permainan, agar masyarakat dapat lebih memahami sumber daya daerah setempat.

(2) Pameran Peninggalan Budaya Asia Tenggara: Biarkan publik menonton dan memahami budaya hiburan yang berbeda dengan permainan anak-anak, permainan, dan karya seni dengan ciri khas nasional.

- Peninggalan budaya Vietnam: topi bambu, lukisan sulaman, lampion, boneka Vietnam dan buku bergambar.
- Peninggalan budaya Indonesia: pakaian adat, wayang kulit, Angklung, peninggalan budaya seperti alu dan lesung.
- Malaysia: mainan anak-anak-Congkak.
- Peninggalan budaya Thailand: pakaian tradisional, tas etnik, penanak nasi.

元宵乞龜 / 小芸

今天晚上，我們全家開車到尖山廟濟殿乞龜求平安。我們到那裏時就已經是人山人海了，各攤位前大排長龍的等著擲筊，還有各式各樣美食攤及遊戲攤，十分熱鬧。

我們先到裡面買擲筊券，爸爸媽媽告訴我擲筊要先誠心拜拜才能擲，但可惜我沒有擲到禮物。剩下的票根，我可以到旁邊玩轉盤，老闆告訴我只要按中間的老虎圖案轉盤就會自動轉了，我轉到了「內福要」，外面寫著神明給我的診斷：「不聽話 不用功」以及治法：服用裡面的糖果。好吧！明天就來治「病」吧！希望此次神明能治好我這個

Tết Nguyên tiêu cầu bình an

Tối nay, cả gia đình chúng tôi lái xe đến chùa Jianshan Xianji để xin đài cầu bình an. Khi chúng tôi đến nơi, đã thấy một biển người, các gian hàng đã xếp hàng dài để chờ ném đài, còn có đủ các gian hàng ẩm thực và gian hàng trò chơi, rất náo nhiệt.

Chúng tôi vào trong chùa trước để mua vé xin đài, bố mẹ nói với tôi rằng tôi phải thành tâm cầu nguyện trước khi tung đài, nhưng tiếc là tôi không nhận được quả. Phần cuống vé còn lại là vé chơi vòng quay trúng thưởng, ông chủ nói với tôi rằng chỉ cần tôi nhấn vào hình con hổ ở giữa, vòng quay sẽ tự động quay. Mũi tên vòng quay của tôi dừng lại ở ô "thuốc đặc trị", và chẩn đoán do các vị thần ban cho tôi được viết ở bên ngoài là "không vắng lời không chầm chừ" và cách điều trị là: ăn gói kẹo được bọc

Festival Lentera memohon kura-kura

Malam ini, seluruh keluarga kami pergi dengan kendaraan ke Jianshan Xian Ji Tian untuk memohon keselamatan. Sesampainya di sana, sudah ramai dengan antrian orang-orang di depan stan yang menunggu untuk (puak pui) alat pelempar yang terbuat dari bambu, dan ada juga berbagai stan makanan dan stan permainan, suasana sangat ramai.

Kami pertama masuk ke dalam membeli tiket untuk (puak pui) lemparan yang terbuat dari Bambu, orang tua saya mengatakan bahwa saya harus berdoa dengan sungguh-sungguh sebelum melempar alat buatan dari bambu itu, tetapi sayangnya saya tidak mendapatkan hadiah. Untuk potongan tiket yang tersisa, saya bisa pergi ke samping untuk memainkan roda roulette. Bos memberi tahu saya bahwa selama saya menekan pola harimau di tengah, roda roulette akan berputar secara otomatis. Saya berputar mendapatkan "Nei Fuyao", di luar adalah diagnosa yang diberikan kepadaku oleh para dewa tidak

讓人頭痛的「病」呀！

走到外面的廣場，看到好幾攤可以玩遊戲的攤位，我和妹妹也加入遊戲行列，最後我們都得到自己想要的禮物，開心極了！

爸爸告訴我從除夕一直到過完元宵節才算過完新年，今晚我十分開心，希望爸爸媽媽元宵節這幾天都有時間帶我們去更多廟，看更多的乞龜活動，也希望自己的運氣好一點能乞到好禮物或獎學金。

/ Tiểu Văn

săn. Được thôi! Ngày mai điều trị "bệnh" thôi! Tôi hy vọng các vị thần có thể chữa khỏi cái "bệnh" khiến cho mọi người đau đầu này!

Đi ra ngoài quảng trường thấy có mấy gian hàng trò chơi, chị em tôi cũng tham gia xếp hàng đợi đến lượt chơi, và cuối cùng chúng tôi đều nhận được quà như ý muốn, vui quá là vui!

Bố tôi nói với tôi rằng từ giao thừa cho đến khi kết thúc Tết Nguyên tiêu mới tính là hết năm mới, tối nay tôi rất vui, hy vọng rằng Tết Nguyên tiêu năm nay bố mẹ đều có thời gian để đưa chúng tôi đến nhiều ngôi chùa hơn để được xem nhiều hoạt động xin đài cầu bình an, cũng hy vọng rằng vận may của tôi sẽ tốt hơn có thể cầu được quả tốt hay học bổng.

/ Xiao yun

ada pekerjaan "Jika Anda tidak mendengarkan nasihat, tidak bekerja keras", pengobatannya: di dalam terisi permen. Baiklah! Mari kita sembuhkan "penyakit" besok! Saya harap para dewa dapat menyembuhkan "penyakit" saya yang menyebabkan sakit kepala kali ini!

Berjalan ke alun-alun di luar, saya melihat beberapa kios tempat Anda bisa bermain game. Adik saya dan saya juga bergabung dengan barisan permainan. Akhirnya, kami semua mendapatkan hadiah yang kami inginkan. Kami sangat bahagia!

Ayah saya memberi tahu saya bahwa tahun baru belum berakhir dari Malam Tahun Baru sampai akhir Festival Lentera. Saya sangat senang malam ini. Saya berharap orang tua saya memiliki waktu untuk membawa kami ke lebih banyak kuil dan melihat lebih banyak kegiatan mengemis kura-kura selama Festival Lentera saya juga berharap saya cukup beruntung untuk meminta hadiah atau beasiswa yang bagus.

思鄉 / 麥強

時間過得真快，一轉眼年關將近了。由於疫情的關係，我已有三個年頭沒有回家鄉了，我的家鄉在海南島，那裡四季如春，風景如畫。每逢佳節來臨之際，我總是想起詩人王維思念家鄉的詩詞：「獨在異鄉為異客，每逢佳節倍思親。」年味將近，讓我對家鄉的思念越來越濃烈了。

海南島的農曆春節到來時，家家戶戶都張燈結彩，大紅燈籠高高掛，中國結排排掛，一片紅紅火火，喜氣洋洋的。每家每戶的廚房裡，一整天都是炊煙裊裊，家人們都在準備過年的美食，如炸藕、京果、珍袋、餃子酥等等，這些都是海南人過年準備的乾年貨。

想念家鄉的美食，更想念家鄉的味道——文昌雞，文昌雞是海南四大名菜之一，文昌雞是海南人過年過節或招待客人餐桌上必備的佳餚。海南有句老話，無雞不成席，證明了文昌雞的重要性，文昌雞具有皮薄嫩滑、肉味鮮香的特點，說到這，不禁讓我垂涎三尺。希望疫情能快些結束，

Nhớ quê hương / Mai Cường

Thời gian trôi thật nhanh, chớp mắt đã gần đến cuối năm. Do dịch bệnh nên đã ba năm rồi tôi không về quê, quê tôi ở đảo Hải Nam, nơi bốn mùa như xuân, phong cảnh đẹp như tranh vẽ. Mỗi khi mùa lễ hội đến gần, tôi luôn nghĩ đến bài thơ của nhà thơ Vương Duy về nỗi nhớ quê hương: "Một mình nơi đất khách quê người, nhớ người thân mỗi mùa lễ hội". Hương vị của năm mới đang đến gần khiến nỗi nhớ quê hương trong tôi càng sâu đậm.

Đảo Hải Nam khi Tết Nguyên đán đến, mọi nhà đều trang trí đèn lồng, đèn lồng đỏ được treo thành hàng, thật rộn ràng và tràn ngập niềm vui. Nhà nhà bếp lửa nghi ngút khói, người người đều chuẩn bị những món ngon cho ngày Tết như bánh rán, quẩy, bánh rán vừng, sủi cảo chiên, v.v. Đây là những món đồ khó mà người Hải Nam chuẩn bị cho Tết Nguyên đán.

Tôi nhớ những món ngon quê nhà, lại càng nhớ hương vị của quê hương-gà Văn Xương, gà Văn Xương là một trong bốn món ăn nổi tiếng của Hải Nam, Gà Văn Xương là món ngon không thể bỏ qua của người Hải Nam trong ngày Tết hay khi chiêu đãi khách quý. Người xưa ở Hải Nam có câu nói rằng không có gà thì không thành tiệc, điều này chứng tỏ tầm quan trọng của gà Văn Xương, gà Văn Xương có đặc điểm là da mỏng mịn, thịt thơm, nói đến đây là không khỏi chảy nước miếng.

Mong cho dịch bệnh sớm qua đi để cho đường về nhà của những chị em lấy chồng xa, ngày ngày nhớ nhung quê nhà như chúng tôi sẽ không còn xa nữa.

讓我們這些遠嫁的姊妹、思鄉的姊妹，回家的路不再那麼遙遠了。



Merindukan Kampung Halaman / Mai Qiang

Waktu berlalu begitu cepat, dan dalam sekejap mata sudah di akhir tahun. Karena pengaruh wabah Covid-19, saya sudah 3 tahun tidak pulang ke kampung halaman. Kampung halaman saya di Pulau Hainan. Keempat musim di sana seperti musim semi, pemandangannya bagaikan lukisan. Setiap kali menyambut Tahun Baru Imlek, saya selalu teringat dengan kutipan puisi tentang merindukan kampung halaman milik seorang penyair bernama Wang Wei yang berbunyi: "Menjadi orang asing di negeri asing, memikirkan keluarga di setiap hari perayaan." Hari perayaan tahun Baru Imlek semakin dekat, dan kerinduan saya akan kampung halaman juga semakin mendalam.

Pada Tahun Baru Imlek di Pulau Hainan, setiap rumah semuanya memasang lampion merah dan hiasan dekorasi yang bermacam-macam. Lampion disusun menggantung membentuk barisan yang melambangkan semangat, kebahagiaan dan kemakmuran. Di dapur setiap rumah tangga, ada asap dari masakan sepanjang hari karena anggota keluarga sedang menyiapkan makanan lezat untuk merayakan Tahun Baru Imlek, seperti cha cau, jing guo, zhendai, gorengan pangsit, dll. Semua makanan itu adalah makanan kering Tahun Baru Imlek yang disiapkan oleh orang Hainan.

Saat merindukan makanan lezat kampung halaman, saya lebih merindukan suasana perasaan saat di kampung halaman. Salah satu makanan lezat di Hainan adalah Ayam Wenchang. Ayam

Wenchang merupakan salah satu dari empat hidangan terkenal di Hainan. Ayam Wenchang adalah hidangan wajib yang disajikan oleh orang Hainan di perayaan Tahun Baru Imlek atau saat menjamu tamu. Ada pepatah lama di Hainan bahwa tidak ada pesta tanpa ayam, yang membuktikan pentingnya ayam Wenchang, ayam Wenchang memiliki ciri-ciri kulit yang tipis dan lembut serta daging yang harum, berbicara tentang ini, saya tidak bisa tidak mengeluarkan air liur.

Saya berharap supaya pandemi Covid-19 segera berlalu agar kita semua yang menikah di luar negeri dan rindu kampung halaman tidak merasakan jauh untuk pulang ke kampung halaman.

懷念的韓國 / 婷婷

我跟著家人一起去過兩個國家，一個國家是媽媽的娘家——印尼，另一個旅遊地點是在韓國，疫情前的暑假，我們跟著旅行團飛了一千四百多公里到這一個充滿美食與美景的島嶼「韓國」。

還記得一出機場，抬頭一看，淺藍色的天空配上一朵朵千變萬化的白雲，美得好似一幅畫。欣賞完美麗的天空，往前看就看到了帥氣的導遊，視覺上達到了雙重滿足。視覺是滿足了，但味覺卻在抗議了，所以我們就只好去吃午餐來滿足它了。

在韓國的第一餐是傳統米飯料理，是用石碗盛裝搭配豆芽菜，海苔、還有一顆完美的煎蛋以及多種配菜，最重要的步驟是淋上一勺辣醬。看到這裡應該都猜到是什麼美食了吧！沒錯，就是石鍋拌飯，這真的是一道色香味俱全的料理，撲鼻而來的香氣令我垂涎三尺。後面幾天還吃了人參雞，很特別的是它用了一整隻童子雞下去熬，湯頭濃郁香醇，雞肉軟嫩、入口即化。還有韓國烤肉也令我印象深刻，正宗的韓國烤肉，上桌時都是給一整塊肉，等烤熟之後，店員會用剪刀剪成適合入口的大小，再搭配生菜或紫蘇葉、蒜頭、醬料等配料一口吃下，簡直就是人間美味啊！最後一項則是安東燉雞，以醬油和糖作為底料，再加入雞肉、馬鈴薯、大量蔬菜以及韓式冬粉一起烹煮而成。

Hoài niệm về Hàn Quốc / Đinh Đình

Tôi cùng với gia đình đi qua hai quốc gia, một quốc gia là quê hương của mẹ, Indonesia, và một quốc gia khác địa điểm là Hàn Quốc, mùa hè của năm trước khi bệnh dịch xảy ra chúng tôi đã tham gia nhóm du lịch bay hơn 1,400 km để đến một nơi đây hấp thực phẩm và người đẹp đó là đảo Hàn Quốc.

Tôi vẫn còn nhớ khi mới ra khỏi sân bay, ngắm



香辣入味的雞肉，又軟又嫩，搭配吸滿醬汁的彈牙冬粉，份量又多超級下飯，燉雞裡每一項配料都很入味，是一道越吃越香的料理。

吃飽喝足後，就前往下一個景點，冰雪樂園，一走進去就好像穿越過冰雪奇緣，冰天雪地還有城堡跟雪橇以及成千上百的遊樂設施，唯一的缺點就是地板太滑了，古溜古溜的，感覺一個不小心屁股就會開花了。

第二天去了南怡島跟小法國村。南怡島是因為韓劇冬季戀歌而爆紅的景點，而島上筆直排列的杉木林及銀杏樹更是代表物，形成壯觀的杉林大道，可惜是冬天去，看不到楓葉隨風飄落。接下來是去小法國村，這是以小王子為主題打造的法國風格觀光景點，讓人彷彿置身在童話故事裡。從高處往下望的景色美不勝收，眼前的湖光山色也令人難以忘懷。

第三天去看了塗鴉秀，一開始覺得應該蠻無聊的，沒想到超級好看，整場75分鐘的精彩表演，把各種聲光音效、塗鴉技巧、搞笑互動等元素串連起來，毫無冷場，而且因為完全沒有說話，所以並沒有韓文不通的問題，非常適合台灣來客。

這趟旅行至今仍令我印象深刻，久久不能忘懷！現在的疫情走入尾聲，也期待我們下一次的旅行。

ăn cơm trưa để miễn nguyên nó.

Bữa ăn đầu tiên ở Hàn Quốc là một bữa ăn cơm truyền thống, dùng chén sứ để đựng cơm phối hợp với rau giá, rong biển khô, còn có thêm một quả trứng chiên tuyệt mỹ và còn phối thêm nhiều loại rau khác, được quan trọng nhất là bỏ lên một thìa tương ớt. Nhìn đến đây thôi thì chắc là mọi người cũng đoán được là món ẩm thực gì rồi chứ! Không sai, đó chính là món cơm trộn nổi sừ, đây đúng là một món ăn màu mè vị đầy đủ, mùi hương thơm phức đưa vào mũi làm cho tôi chảy nước miếng ba tấc. Mấy ngày sau còn ăn nhân sâm gà, có điều rất đặc biệt là họ dùng cả một con gà to để hầm, nước canh đậm đặc thơm tinh khiết, thịt gà rất mềm, bỏ vào miệng là tan. Còn có thịt nướng Hàn Quốc cũng làm cho tôi ấn tượng sâu sắc, đúng là món thịt nướng Hàn Quốc chính thống, khi đưa lên bàn đều là một khoanh thịt nguyên vẹn, đợi sau khi nướng chín, bồi bàn sẽ dùng kéo cắt thành những miếng nhỏ phù hợp vừa bỏ vào miệng, ăn phối hợp với rau sống hoặc tía tô tím, tỏi, nước tương phối hợp với nhau rồi bỏ vào miệng ăn, nói đúng là mùi vị ngon nhất thế giới à! Món ăn cuối cùng là hầm gà An Đông, do nước tương và đường để làm nguyên liệu nót đây sau đó bỏ thịt gà vào, khoai tây, cùng rất nhiều rau và miến Hàn Quốc bỏ vào cùng nấu mà thành. Thịt gà thơm cay ngấm đều, vừa mềm vừa ngon ăn cùng với miến đã ngấm nước canh lại có độ đàn hồi, phần ăn lớn lại rất thích hợp ăn với cơm, trong gà hầm mỗi thứ nguyên liệu đều rất ngon, là một món ăn càng ăn càng thơm.

Sau khi ăn no uống đầy, lại tiếp tục tới địa điểm du lịch khác, khu vui chơi Băng tuyết, mới bước vào đã tưởng tượng như mình đang xuyên qua Băng tuyết kỳ diệu, băng thiên tuyết địa còn có lâu đài và xe trượt tuyết cùng với thành nghìn lên vạn các thiết

bị vui chơi giải trí, nhược điểm duy nhất là mặt đất quá trơn trượt à, cảm giác chỉ cần một chút không cẩn thận là mông sẽ nở hoa rồi.

Ngày thứ hai đi đảo Nam Ý và thôn Pháp nhỏ. Đảo Nam Ý do bộ phim bản tình ca mùa đông đã trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng, trên đảo có rất nhiều rừng cây Tuyết Tùng trồng thành những dãy thẳng sếp hàng với nhau, cây Bạch quả còn là loại hình cây đại diện, hình thành đại lộ rừng Bạch tùng cường tráng, rất tiếc là đi vào mùa đông, không thể nhìn thấy lá phong tự nhiên rơi theo gió. Tiếp theo đó là đi thôn Pháp nhỏ đây là nơi lấy chủ đề là tiểu hoàng tử tạo thành phong cách của Pháp đều là nơi tham quan du lịch nổi tiếng, làm người ta tưởng tượng như chính mình đang ở trong câu chuyện cổ tích vậy. Từ trên cao nhìn xuống cảnh quan đẹp không thể tả, trước mắt màu sơn cảnh hồ làm cho tôi không thể nào quên được.

Ngày thứ ba đi xem biểu diễn vẽ, mới đầu nghĩ chắc là chẳng có gì đáng xem, nhưng không ngờ lại rất là hay, trong suốt thời gian đó là 75 phút biểu diễn tuyệt vời, đem tất cả tiếng quang âm thanh, kỹ năng vẽ, cùng sự tương tác hầu hình xuyên thông với nhau, không hề buồn chán, trong suốt quá trình không có lời hội thoại nào, nên không hề gặp phải vấn đề bất đồng ngôn ngữ, rất phù hợp với khách du lịch Đài Loan.

Chuyến đi lần đó đến giờ vẫn làm cho tôi giữ được ấn tượng sâu sắc, đã rất lâu rồi mà vẫn không quên được! Hiện tại bệnh dịch cũng đã bước vào giai đoạn cuối, rất mong đợi chuyến du lịch lần sau của chúng tôi.

siang terlebih dahulu.

Makanan pertama di Korea adalah hidangan nasi tradisional yang disajikan dalam mangkuk batu dengan tauge, rumput laut, telur goreng sempurna dan berbagai lauk pauk. Langkah terpenting yang tidak boleh terlewatkan adalah sesendok saus pedas. Anda pasti sudah bisa menebak makanan apa itu saat melihatnya di sini! Betul sekali, ini adalah bibimbap, benar-benar masakan yang enak, dan aromanya yang tajam membuat saya ngiler. Dalam beberapa hari berikutnya, saya juga makan ayam ginseng. Ayam ginseng sangat istimewa karena dimasak menggunakan ayam utuh, sup nya kaya akan rasa dan lembut, ayamnya lembut dan empuk sehingga meleleh di mulut. Saya juga terkesan dengan daging barbeque Korea. Daging barbeque

Korea asli disajikan dengan sepotong daging utuh. Setelah daging matang, pelayan akan menggunakan gunting untuk memotongnya menjadi ukuran yang sesuai dengan mulut, lalu disajikan dengan selada atau daun perilla dan bawang putih yang ditambah saus dan bahan lainnya dan dimakan dalam satu gigitan. Sungguh ini adalah makanan temikmat di dunia! Makanan terakhir adalah Sup Ayam Andong. Sup ayam ini dimasak dengan kecap, gula, kentang, berbagai sayuran, dan mie musim dingin Korea. Rasa ayamnya pedas, enak, lembut, dan empuk. Saat dimakan bersamaan dengan mie dan kuah, porsi nya besar dan nasinya super. Setiap bahan yang ada di rebusan ayamnya sangat gurih. Ayam Andong menjadi sajian yang semakin nikmat saat disantap.

Setelah puas bersantap makanan, kami pun berkunjung ke tempat wisata berikutnya yaitu Tempat Bermain Es dan Salju. Begitu kami masuk ke dalam, kami merasa seperti menjadi karakter di Film Animasi Frozen. Disana ada kastil, kereta luncur dan ratusan wahana di es dan salju. Satu-satu nya kelemahan di tempat itu adalah lantainya yang terlalu licin. Jika tidak hati-hati akan jatuh dan bokong akan sakit jika terbentur.

Keesokan harinya saya pergi ke Pulau Nami dan Petite France Village. Pulau Nami adalah tempat yang populer karena drama Korea Winter Sonata. Ada hutan cedar dan pohon

gingko atau pohon rambut gadis yang tumbuh berbaris di pulau itu sangat ikonik membentuk jalan hutan cedar yang megah. Sayangnya saat ini musim dingin, dan kami tidak dapat melihat pemandangan daun maple yang gugur diterpa angin. Perjalanan selanjutnya kami pergi ke Petite France Village yang merupakan tempat wisata ala Perancis yang bertema pangeran kecil, sehingga membuat orang merasa seperti berada di negeri dongeng. Melihat ke bawah dari tempat yang tinggi, pemandangannya sangat indah. Ada danau dan pegunungan di depan kami. Pemandangan ini sungguh tak terlupakan.

Pada hari ketiga kami pergi menonton pertunjukan grafiti. Awalnya saya pikir ini akan sangat membosankan, tetapi tidak disangka akan menjadi sangat seru. Pertunjukan luar biasa selama 75 menit ini menggabungkan berbagai elemen seperti suara, cahaya, efek suara, keterampilan grafiti dan interaksi lucu yang membuat tidak ada satu hal pun bagian yang hening di sepanjang pertunjukan. Meskipun tidak ada bahasa sama sekali, kami tidak ada merasakan hambatan bahasa Korea. Sehingga sangat cocok untuk ditonton oleh orang Taiwan.

Perjalanan ini masih meninggalkan kesan yang mendalam bagi saya dan selamanya tidak akan terlupakan ! Sekarang pandemi Covid-19 akan segera berakhir, kami juga menantikan perjalanan wisata kami berikutnya.

透過親子、家庭間的互助合作，增進新住民家庭間正向互動經驗、凝聚家庭向心力，達成共同目標，並培力家庭之能力及關係。

◎參與人次：29人次 ◎場次：7/28，共計1場次。

Pengalaman "Baru" didaerah setempat-Program Pemberdayaan Keluarga Penduduk Baru

Melalui gotong royong dan kerja sama antara orang tua dan anak, keluarga dapat meningkatkan pengalaman interaksi positif di antara keluarga penduduk baru, mengumpulkan solidaritas keluarga, mencapai tujuan bersama, dan memupuk kemampuan dan hubungan keluarga.

◎ Jumlah peserta : 29 orang.

◎ Jumlah sesi : 7/28, total 1 sesi.

透過多樣形式的活動安排，提供新住民二代子女增進其生活體驗與能力發展之場域，從中探索技能及興趣，以利未來學職涯選擇。

◎參與人次：36人次

◎場次：8/17，共計2場次。

在地「新」體驗－新住民家庭培力計畫

Thế nghiệm "mới" tại địa phương- Kế hoạch đào tạo gia đình dân cư mới

Thông qua tình thân, sự hợp tác của những người trong gia đình, tăng cường kinh nghiệm chính hướng khi tương tác của các thành viên trong gia đình dân cư mới, động tụ lực đồng tâm hướng của gia đình, đạt thành mục đích cộng đồng, và đào tạo mối quan hệ cùng nguồn năng lượng gia đình.

◎ Số người tham gia : 29 lượt người.

◎ Số lần mở : 28/7, cộng tính mở 1 lần.

翻轉新人生，世界觸手可及－新住民二代子女培力計畫

Thay đổi cuộc sống mới, thế giới trong tầm tay bạn-kế hoạch đào tạo con cái thể hệ hai cho dân cư mới

Thông qua nhiều hình thức khác nhau, sắp xếp các hoạt động, cung cấp cho con cái thế hệ hai của dân cư mới tăng tiến về thể nghiệm cuộc sống và phát triển năng lượng trong các lĩnh vực, từ đó khám phá kỹ năng và hứng thú, giúp có lợi trong học tập và chọn nghề nghiệp sau này.

- ◎ **Số người tham gia** : 36 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 17/8, cộng tính mở 2 lần.

邁向「新」人生—新住民自我照顧課程計畫

規劃觸動心流~流動畫體驗 X 牌卡、咖啡沖煮實作、畫眉及修眉技巧課程，帶領新住民回顧自我成長、學習技能並做好人生規劃。

- ◎ **參與人次** : 50人次
- ◎ **場次** : 9/1~10/2, 共計4場次。

Bước hướng “mới” đời sống-Kế hoạch các khóa học tự chủ chăm sóc cho dân cư mới

Lập kế hoạch cam ứng năng lượng-thể nghiệm phát trực tuyến hoạt họa X tâm bài, cách pha cà phê trực tiếp, khóa học vẽ chân mày cùng các kỹ thuật sửa chân mày, lãnh đạo dân cư mới hồi ức sự trưởng thành của chính mình, học tập kỹ năng và lập kế hoạch tốt cho đời sống của chính mình.

- ◎ **Số người tham gia** : 50 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 1/9~2/10 cộng tính mở 4 lần.

「新」的奇幻之旅—新住民故事媽媽文化外展計畫

新住民故事媽媽至校園、社區中分享自製繪本「新澎友」，利用說故事方式推展母國文化，讓社區民眾、學童聽見新住民的故事，並營造多元友善環境。

- ◎ **參與人次** : 89人次
- ◎ **場次** : 8/25~9/5, 共計3場次。

“Tân” hành trình tưởng tượng-Kế hoạch mẹ kể chuyện văn hoá ngoại triển của dân cư mới

Câu chuyện mẹ kể của dân cư mới tới trường học, chia sẻ cuốn hội họa tự vẽ đến cộng đồng thôn xóm “tân Bành bạn”, dựa vào phương pháp nói chuyện cổ tích thúc đẩy văn hoá quê hương, giúp quần chúng trong thôn xóm cùng các em học sinh nghe thấy câu chuyện của dân cư mới, cùng xây dựng môi trường thân thiện đa dạng.

- ◎ **Số người tham gia** : 89 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 25/8~5/9 cộng tính mở 3 lần.

Memutar kehidupan baru, dunia dalam jangkauan-Program Pelatihan Anak-anak Penduduk Baru Generasi Kedua

Melalui berbagai bentuk penataan kegiatan, anak-anak generasi kedua penduduk baru dibekali dengan sarana untuk meningkatkan pengalaman hidup dan mengembangkan kemampuan, dari situ dapat menggali keterampilan dan minat mereka, sehingga memudahkan pilihan karir di masa depan.

- ◎ **Jumlah peserta** : 36 orang.
- ◎ **Jumlah sesi** : 8/17, total 2 sesi.

Menuju Kehidupan yang “Baru”-program pembelajaran merawat diri untuk penduduk baru

Perencanaan untuk mengarahkan arah minat ~mengarahkan pengalaman animasi kartu X, praktek menyeduh kopi, menyulam alis dan kursus keterampilan perawatan alis, mengarahkan penduduk baru untuk meninjau kembali perkembangan diri, mempelajari keterampilan, dan membuat rancangan hidup.

- ◎ **Peserta** : 50 orang.
- ◎ **Sesi** : 9/1~10/2, total 4 sesi.

Perjalanan Fantastis “baru”-program penjangkauan budaya untuk ibu Penduduk Baru

Ibu-ibu pendongeng penduduk baru membagikan buku bergambar buatan sendiri yang berjudul “Xin Peng You” di sekolah dan di masyarakat, menggunakan metode bercerita untuk mempromosikan budaya negara asal, memungkinkan masyarakat dan anak sekolah untuk mendengar cerita penduduk baru, dan menciptakan lingkungan yang beragam dan ramah.

- ◎ **Peserta** : 89 orang.
- ◎ **Sesi** : 8/25~9/5, total 3 sesi.

小菊島「新」世界—多元文化宣導計畫

透過攤位宣導之形式介紹新住民母國文化與多元文化意涵，與參與活動之民眾進行分享，提升民眾對於新住民群體的認識以及創造友善的社會環境。

- ◎ **參與人次** : 881人次
- ◎ **場次** : 7/30~10/23, 共計5場次。

Đảo tiêu cục “tân” thế giới-Kế hoạch tuyên truyền đa dạng văn hoá

Thông qua cách bày quầy tuyên truyền hình thức giới thiệu về văn hoá quê hương của dân cư mới và ý nghĩa của đa văn hoá, tiến hành chia sẻ đa văn hoá với quần chúng tham gia, nâng cao sự làm quen của quần chúng đối với đoàn thể dân cư mới, giúp tạo nên một môi trường xã hội thiện cảm.

- ◎ **Số người tham gia** : 881 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 30/7~23/10 cộng tính mở 5 lần.

Jie Tau kecil, dunia “baru”-program promosi Multikultural

Mengenalkan budaya negara asal penduduk baru dan makna multikulturalisme melalui stan promosi, berbagi dengan masyarakat yang mengikuti kegiatan, meningkatkan pemahaman masyarakat terhadap kelompok penduduk baru dan menciptakan lingkungan sosial yang ramah.

- ◎ **Peserta** : 881 orang.
- ◎ **Sesi** : 7/30~10/23, total 5 sesi.

「菊島姊妹會」新住民社會支持網絡維繫計畫

藉由在地與異國美食的「調和」、節慶活動的飲食文化體驗、人際交流平台建構、手做美食分享等活動課程，提供一個可以讓新住民聯繫情感的機會與場合。

- ◎ **參與人次** : 71人次
- ◎ **場次** : 9/17~10/2, 共計3場次。

“Chị em hội Đào Cúc” kế hoạch hỗ trợ bảo trì mạng lưới xã hội cho dân cư mới

Nhờ vào sự “hoà hợp” của địa phương và ẩm thực nước ngoài, thể nghiệm ẩm thực văn hoá trong hoạt động ngày lễ, xây dựng nền tảng giao tiếp giữa các cá nhân, chia sẻ đồ ăn thủ công cùng nhiều khóa học hoạt động khác, cung cấp một nơi có cơ hội và dịp giúp dân cư mới kết nối cảm xúc.

- ◎ **Số người tham gia** : 71 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 17/9~2/10 cộng tính mở 3 lần.

“Asosiasi Jie Tau Saudara-saudari” program pemeliharaan jaringan internet dukungan sosial penduduk baru

Melalui “rekonsiliasi” masakan lokal dan asing, pengalaman festival budaya makanan, pembangunan platform komunikasi antarpribadi, berbagi makanan buatan tangan dan kegiatan serta kursus lainnya, ini memberikan peluang dan kesempatan bagi penduduk baru untuk terhubung secara emosional.

- ◎ **Peserta** : 71 orang.
- ◎ **Sesi** : 9/17~10/2, total 3 sesi.

Tư liệu “mới” biết-Kế hoạch tuyên truyền thông tin xã hội cho gia đình dân cư mới

Đem phục vụ mang vào thôn xóm, lại gần sự cần thiết trong thôn xóm, đối tượng phục vụ từ dân cư mới tăng thêm thành những thành viên trong gia đình dân cư mới, càng tăng rộng rãi tới quần chúng trong thôn xóm, tăng cường thêm thôn xóm làm quen với những phục vụ và phúc lợi dành cho đoàn thể dân cư mới.

- ◎ **Số người tham gia** : 151 lượt người.
- ◎ **Số lần mở** : 23/7~4/11 cộng tính mở 5 lần.

Informasi pengetahuan penduduk "baru"-program Publisitas sumber daya sosial untuk keluarga penduduk Baru

2023新制上路

1. 調高基本工資
每月基本工資由2萬5,250元調整至2萬6,400元；時薪由168元調整至176元。
2. 勞保費率調整為12%
勞工保險（普通事故）保險費率由11.5%調整為12%，內含就業保險費率1%。

Năm 2023 quy định mới lên đường

1. Nâng cao tiền lương cơ bản
Tiền lương cơ bản mỗi tháng là 25,250 ngàn đồng thay đổi thành 26,400 ngàn đồng；tiền lương tiếng là 168 đồng thay đổi thành 176 nm.
2. Lệ phí bảo hộ lao động thay đổi thành 12%
Bảo hiểm lao động (sự cố bình thường) lệ phí bảo hiểm là 11.5% thay đổi thành 12%，bên trong bao gồm lệ phí bảo hiểm việc làm 1%.
3. Nâng cao tỷ lệ miễn thuế tổng thu nhập
(1) Tỷ lệ miễn thuế là 88,000 ngàn đồng thay đổi thành 92,000 ngàn đồng, 70 tuổi trở lên cùng vợ hoặc chồng, phụng dưỡng người thân trực tiếp, là 132,000 ngàn đồng thay đổi thành 138,000 ngàn đồng；tiêu chuẩn rút bớt cho người độc thân là 120,000 ngàn đồng thành 124,000 ngàn đồng, người đã thành lập gia đình là 240,000 ngàn đồng tăng thành 248,000 ngàn đồng；tiền lương thu nhập và người khuyết tật về thể chất lẫn tinh thần đặc biệt rút bớt hạn ngạch là 200,000 ngàn đồng thành 207,000.
- (2) Mỗi người lệ phí sinh hoạt cơ bản cần thiết là 192,000 ngàn đồng nâng cao thành 196,000 ngàn đồng.

Tư liệu lại từ: khoa hành chính, bộ lao động, bộ tài chính

Menghadirkan layanan ke masyarakat, dekat dengan kebutuhan masyarakat, sasaran layanan diperluas dari penduduk baru ke anggota keluarga penduduk baru, dan diperluas ke warga masyarakat, meningkatkan pemahaman masyarakat terhadap penduduk baru dan layanan kesejahteraan.

- ◎ Peserta : 151 orang.
- ◎ Sesi : 7/23~11/4, total 5 sesi.

3. 調高綜合所得免稅額、扣除額及每人基本生活所需費用
(1) 免稅額由8.8萬元調整至9.2萬元，70歲以上者及其配偶、扶養之直系尊親屬，由13.2萬元調為13.8萬元；標準扣除額單身由12萬元變12.4萬元，有配偶者由24萬元增至24.8萬元；薪資所得及身心障礙特別扣除額則由20萬變20.7萬元。
- (2) 每人基本生活所需費用由19.2萬元調高至19.6萬元。

資料來源：行政院、勞動部、財政部

Sistem Baru yang sedang Berlangsung di 2023

1. Menaikkan Gaji pokok
Gaji pokok setiap bulan 25,250 nt naik menjadi 26,400 nt. Gaji per jam akan disesuaikan dari 168 nt menjadi 176 nt.
2. Tarif premi asuransi tenaga kerja disesuaikan menjadi 12%
Tarif premi asuransi tenaga kerja (kecelakaan biasa) disesuaikan dari 11.5% menjadi 12%，termasuk 1% tarif premi asuransi tenaga kerja.
3. Meningkatkan pembebasan, pemotongan, dan biaya hidup pokok per orang secara komprehensif
(1)Pembebasan pajak disesuaikan dari 88,000 nt menjadi 92,000 nt. Untuk mereka yang berusia di atas 70 tahun, dan pasangannya serta kerabat dekat mereka, pembebasan pajak disesuaikan dari 132,000 nt menjadi 138,000 nt Jumlah pengurangan standar untuk mereka yang belum memiliki pasangan diubah dari 120,000 nt menjadi 124,000 nt Mereka yang memiliki pasangan meningkat dari 240,000 nt menjadi 248,000 nt, pemotongan khusus untuk pendapatan gaji dan cacat fisik dan mental berubah dari 200,000 nt menjadi 207,000 nt.
- (2)Biaya hidup pokok per orang dinaikkan dari 192,000 nt menjadi 196,000 nt.

Sumber data : Lembaga Administrasi, Kementerian Tenaga Kerja, Kementerian Keuangan.

夢想給力、新感受－新住民志工在職訓練計畫

藉由課程增進志工專業知識及服務品質，以提升志工服務的技巧及維持從事志願服務工作的動力與熱情。

- ◎活動時間：3月，辦理6場次。
- ◎服務對象及人數：本中心所屬志工人員。每場次14人，共計84人次。

Chấp cánh cho những ước mơ, những cảm xúc mới-Chương trình đào tạo tại chức cho tình nguyện viên dân cư mới

Thông qua các khóa học nâng cao kiến thức chuyên môn và chất lượng phục vụ của các tình nguyện viên, từ đó nâng cao kỹ năng phục vụ tình nguyện và duy trì động lực, nhiệt huyết cho hoạt động tình nguyện.

- ◎ Thời gian hoạt động : Tháng 3, tổ chức 6 buổi.
- ◎ Đối tượng phục vụ và số lượng người : Tình nguyện viên của trung tâm. Mỗi buổi 14 người, tổng cộng 84 người.

Mimpi memberikan kekuatan dan perasaan baru-program pelatihan di tempat kerja untuk relawan penduduk baru

Melalui kursus, pengetahuan profesional dan kualitas layanan relawan dapat ditingkatkan, sehingga dapat meningkatkan keterampilan layanan relawan dan menjaga motivasi dan semangat layanan relawan.

- ◎ Waktu kegiatan : Maret, 6 sesi.
- ◎ Target layanan dan jumlah orang : Relawan pusat. Ada 14 orang di setiap sesi, total 84 orang.

新語言心溝通－通譯人才培訓計畫

藉由多元化訓練課程，提升通譯人員服務品質及培訓有志成為通譯人員之新住民，增進通譯人員專業能力以及實務經歷。

- ◎活動時間：4月，辦理7場次。
- ◎服務對象及人數：本中心之通譯人才，或擁有越南文、印尼文等東南亞語文能力並具備中文基礎能力（聽、說、讀、寫），且對從事翻譯服務有興趣之新住民姊妹。每場次7人，共計49人次。

Tân ngôn ngữ Tâm giao tiếp-Kế hoạch đào tạo nhân tài thông dịch

Thông qua các khóa đào tạo đa dạng, nâng cao chất lượng phục vụ của thông dịch viên và đào tạo những dân cư mới mong muốn trở thành thông dịch viên, nâng cao khả năng chuyên môn và kinh nghiệm thực tế của thông dịch viên.

- ◎ Thời gian hoạt động : Tháng 4, tổ chức 7 buổi.
- ◎ Đối tượng phục vụ và số lượng người : Thông dịch viên của trung tâm, hoặc các chị em dân cư mới có trình độ ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng Indonesia và ngôn ngữ các nước Đông Nam Á khác đồng thời có các kỹ năng tiếng Trung cơ bản (nghe, nói, đọc, viết) và mong muốn tham gia vào công việc dịch thuật. Mỗi buổi 7 người, tổng cộng 49 người.

Komunikasi bahasa baru-program pelatihan untuk penerjemah

Melalui kursus pelatihan yang beragam, kwalitas pelayanan penerjemah ditingkatkan dan penduduk baru yang bercita-cita menjadi penerjemah dilatih untuk meningkatkan kemampuan yang profesional dan pengalaman praktek penerjemah.

- ◎ Waktu kegiatan : Pada bulan April, akan ditangani 7 sesi.
- ◎ Target layanan dan jumlah orang : Penerjemah pusat dan saudara-saudari penduduk baru yang memiliki keterampilan bahasa Vietnam, Indonesia, dan Asia Tenggara lainnya serta keterampilan dasar bahasa Mandarin (dengar, bicara, membaca, dan menulis), dan tertarik untuk terlibat dalam layanan penerjemahan. Ada 7 orang di setiap sesi, total 49 orang.

築夢新願－新住民社會支持網絡維繫計畫

預計4月辦理一場次，藉由增進其學習、交流等互動模式，促使新住民資源分享與經驗交流，建構非正式支持系統。

- ◎活動時間：1月～12月，辦理4場次。
- ◎服務對象及人數：新住民及其家庭成員。每場次15人，共計60人次。

Xây dựng ước mơ và nguyện vọng mới-Kế hoạch bảo trì mạng lưới hỗ trợ xã hội dân cư mới

Dự kiến sẽ tổ chức một buổi vào tháng 4, thông qua việc tăng cường các mô hình học tập, giao tiếp tương tác, v.v. thúc đẩy việc chia sẻ tài nguyên và kinh nghiệm giao lưu của những dân cư mới, đồng thời xây dựng một hệ thống hỗ trợ không chính thức.

⊙ Thời gian hoạt động :

Tháng 1-12, tổ chức 4 buổi.

⊙ Đối tượng phục vụ và số lượng người :

Dân cư mới và các thành viên gia đình của họ.
Mỗi buổi 15 người, tổng cộng 60 người.

Membangun impian dan keinginan baru-proyek pemeliharaan jaringan dukungan sosial penduduk baru

Diharapkan untuk mengadakan satu sesi pada bulan April, dan mempromosikan berbagi sumber daya dan pengalaman penduduk baru dengan meningkatkan pembelajaran, komunikasi dan mode interaktif lainnya, dan membangun sistem dukungan informal.

⊙ Waktu kegiatan :

Januari-Desember, 4 sesi.

⊙ Target layanan dan jumlah orang :

Penduduk baru dan anggota keluarganya. 15 orang per sesi, total 60 orang.

練武功－新住民自我照顧課程計畫

藉由課程安排養成定期運動習慣，提供抒發壓力之管道，進而提高新住民之社會參與。

⊙活動時間：5月～10月，辦理8場次。

⊙服務對象及人數：縣內新住民，每場次15人，共計120人次。

Luyện võ thuật-Kế hoạch tự chăm sóc bản thân cho dân cư mới

Phát triển thói quen tập thể dục thường xuyên thông qua sắp xếp chương trình giảng dạy, cung cấp một kênh để giải tỏa căng thẳng và cải thiện sự tham gia xã hội của dân cư mới.

⊙ Thời gian hoạt động :

Tháng 5-10, tổ chức 8 buổi.

⊙ Đối tượng phục vụ và số lượng người :

Dân cư mới trong huyện, mỗi buổi 15 người, tổng cộng 120 người.

Berlatih seni bela diri-rencana pelajaran perawatan diri untuk penduduk baru

Mengembangkan kebiasaan olahraga teratur melalui pengaturan kurikulum, menyediakan saluran untuk melepaskan stres, dan meningkatkan partisipasi sosial penghuni baru.

⊙ Waktu kegiatan :

Mei-Oktober, menangani 8 sesi.

⊙ Target layanan dan jumlah orang :

Penduduk baru di kabupaten tersebut, 15 orang per sesi, total 120 orang.

打開新視野、認同媽媽的文化－新住民故事媽媽文化外展計畫

新住民故事媽媽至社區或校園中以說故事形式推展母國文化，營造多元友善環境，更提升新住民之能力。

⊙活動時間：4月～11月，辦理3場次。

⊙服務對象及人數：社區民眾、新住民家庭、學童，每場次25人，共計75人次。

Mở ra những chân trời mới và đồng cảm với văn hóa của nước mẹ-Kế hoạch tiếp cận văn hóa dành cho những bà mẹ kể chuyện dân cư mới

Các bà mẹ dân cư mới kể chuyện đến khu phố hoặc trường học để quảng bá văn hóa đất nước mẹ đẻ của họ dưới hình thức kể chuyện, tạo ra một môi trường đa dạng và thân thiện, đồng thời nâng cao khả năng của những dân cư mới.

⊙ Thời gian hoạt động :

Tháng 4-11, tổ chức 3 buổi.

⊙ Đối tượng phục vụ và số lượng người :

Dân chúng trong khu phố, gia đình dân cư mới, học sinh, mỗi buổi 25 người, tổng cộng 75 người.

Buka Cakrawala Baru dan Kenali Budaya Negara Asal-Program Penjangkauan Cerita Budaya Negara Asal Penduduk Baru

Ibu-ibu pendongeng penduduk Baru terjun ke komunitas atau sekolah untuk mempromosikan budaya negara asal dalam bentuk mendongeng, menciptakan lingkungan yang beragam dan ramah, serta meningkatkan kemampuan warga baru.

⊙ Waktu kegiatan : April-November, 3 sesi.

⊙ Target layanan dan jumlah orang :

Warga masyarakat, keluarga penduduk baru, anak sekolah, 25 orang per sesi, total 75 orang-kali.